

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: FUKUOKA FOOD PROFESSIONAL KYODO KUMIAI

福岡フードプロフェッショナル協同組合

Số giấy phép/License No.: 1812000189

Tên người đại diện/Name of Representative: NAGAYAMA SEISHI

Địa chỉ/Address: Fukuoka-ken, Fukuoka-shi, Higashi-ku, Matsushima 1-15-17

Điện thoại/Tel: (+81) 922-601-080

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: YUGENGAISHA KOGANOUSAN

Mã số doanh nghiệp hoặc Mã số thuế/ Enterprise code or Tax code:

Tên người đại diện/Name of Representative: KOGA HITOHARU

Địa chỉ/Address: 212 Siromaru, Jojima-machi, Kurume-shi, Fukuoka-ken

Điện thoại/Tel: (+81) 0942-62-3239

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	BAN VAN DOAN	28/02/2002	Nam/ Male		Cultivation agriculture	30/12/2023
2	NGUYEN VIET HOANG	22/12/2003	Nam/ Male		Cultivation agriculture	30/12/2023

Ngày/Date 05 tháng/month 10 năm/year 2023

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.